

## CÔNG TÁC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY RỪNG TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI



Vào mùa khô hanh, hiện trạng rừng của Hà Nội luôn ở nguy cơ cháy rừng cấp độ III và cấp IV, nhiều khu vực rừng ở cấp độ V (cấp cực kỳ nguy hiểm) chỉ cần sự chủ quan, bất cẩn của con người trong việc sử dụng nguồn lửa là có thể xảy ra cháy rừng. Trước thực trạng đó, Chi cục Kiểm lâm (Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội) đã phối hợp với các địa phương có rừng triển khai nhiều biện pháp phòng cháy, chữa cháy rừng để bảo vệ “lá phổi xanh” của Thủ đô.

### Tiềm ẩn nhiều nguy cơ cháy rừng

Hà Nội có 27.162 ha diện tích rừng và đất lâm nghiệp được phân bố ở 7 huyện, thị xã là: Ba Vì, Chương Mỹ, Mỹ Đức, Quốc Oai, Sóc Sơn, Thạch Thất và Sơn Tây. Rừng của Hà Nội chủ yếu là rừng trồng, cơ cấu loài cây gồm: Thông, keo, bạch đàn... Đặc biệt, rừng của Hà Nội có thảm thực bì dày, khô nỏ lại gắn liền với các công trình văn hóa lịch sử, thường là nơi tổ chức lễ hội và xen kẽ với các khu dân cư nên tiềm ẩn nguy cơ cháy rừng cao.

Trên địa bàn huyện Sóc Sơn, từ đầu năm 2021 đến nay để xảy ra 10 vụ cháy rừng với diện tích đám cháy: 13,30 ha. So với cùng kỳ năm 2020, số vụ cháy rừng giảm 05 vụ, tuy nhiên diện tích rừng bị cháy tăng 2,395 ha.

Phân tích về nguyên nhân xảy ra cháy rừng, ông Ngô Xuân Thanh - Đội cơ động phòng cháy, chữa cháy rừng (Ban Quản lý rừng đặc dụng, phòng hộ Hà Nội) cho rằng, phần lớn do tâm lý chủ quan trong công tác phòng chống cháy rừng của người dân địa phương và khách du lịch. Vào mùa hanh khô, dù đã được cảnh báo khả năng xảy ra cháy rừng theo từng

cấp độ nhưng nhiều người, nhất là khách du lịch vẫn mang nguồn lửa hay đốt lửa gần các khu rừng. Nếu không được phát hiện, dập tắt sớm, để đám cháy lan rộng rất khó kiểm soát.

Còn ông Dương Thiết Xây quản lý 30 ha rừng tại xã Minh Phú (huyện Sóc Sơn) cho rằng, rừng của Sóc Sơn có độ che phủ cao, thảm thực bì dày, nên vào mùa hanh khô dễ bị cháy. Trong khi đó, trang thiết bị phục vụ công tác chữa cháy rừng cho người dân, chủ rừng thô sơ, còn thiếu so với nhu cầu.

Không riêng gì Sóc Sơn, cháy rừng cũng xảy ra ở các địa phương như Ba Vì, Sơn Tây, Quốc Oai... Theo thống kê của Chi cục Kiểm lâm Hà Nội, từ đầu năm đến 11 tháng năm 2021, trên địa bàn thành phố xảy ra 20 vụ cháy rừng (chủ yếu cháy thực bì dưới tán rừng), tăng 2 vụ so với cùng kỳ năm 2020. Nguyên nhân chính dẫn đến cháy rừng ở Hà Nội trong thời gian qua là do người dân, du khách sử dụng lửa trong rừng, gần rừng bất cẩn trong điều kiện thời tiết nắng nóng, khô hanh kéo dài, có gió đưa tàn lửa đến rừng, một số vụ cháy do quân đội diễn tập bắn đạn thật.

“Cháy rừng không chỉ gây thiệt hại về kinh tế, mà đáng nói hơn, rừng trồng phải mất ít nhất từ 6 đến 10 năm rừng mới phủ xanh trở lại; thậm chí đối với rừng Thông nhiều năm tuổi phải mất tới 20 năm, 30 năm mới khôi phục được môi trường rừng như hiện tại, thiệt hại về môi trường thì khó có thể đong đếm” ông Lê Minh Tuyên Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm Hà Nội nhấn mạnh.

### Tăng cường thực hiện các biện pháp phòng cháy rừng và thực hiện tốt “bốn tại chỗ”

Để giảm thiệt hại do cháy rừng gây ra, UBND TP Hà Nội đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo tăng cường các biện pháp cấp bách bảo vệ, phòng cháy chữa cháy rừng mùa khô năm 2021 - 2022. Đặc biệt, UBND thành phố chỉ đạo các địa phương có rừng triển khai đồng bộ nhiều biện pháp phòng cháy chữa cháy rừng.

Theo đó, khi bước vào mùa hanh khô các huyện, thị xã có rừng chủ động các biện pháp phòng cháy chữa cháy rừng: kiện toàn Ban chỉ đạo và tổ xung kích phòng cháy, chữa cháy rừng tại xã có rừng;

kiểm tra, bảo dưỡng, sửa chữa trang thiết bị chữa cháy rừng đảm bảo hoạt động hiệu quả; tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao ý thức, trách nhiệm của người dân trong phòng cháy chữa cháy rừng; hướng dẫn, quản lý chặt chẽ việc đốt dọn thực bì làm nương, rẫy theo quy hoạch... Bên cạnh đó, các địa phương chủ động triển khai phương án phối hợp phòng cháy chữa cháy rừng giữa các lực lượng kiểm lâm địa bàn, đơn vị quân đội, công an, đồng thời tập trung hướng dẫn các chủ rừng thực hiện chữa cháy ở cơ sở theo phương châm "bốn tại chỗ" (*chỉ huy tại chỗ, lực lượng tại chỗ, phương tiện tại chỗ và hậu cần tại chỗ*).

Về vấn đề này, Phó Chủ tịch UBND huyện Sóc Sơn Đỗ Minh Tuấn cho biết: Hằng năm, huyện Sóc Sơn đều tổ chức 8-10 đợt tuyên truyền lưu động, lắp đặt 250 banner tại các "điểm nóng" cháy rừng và phát 4.000 tờ rơi cho các chủ hộ nhận giao khoán rừng tuyên truyền về các biện pháp phòng, chống cháy rừng. Huyện cũng đề nghị 11 xã, thị trấn trọng điểm về cháy rừng thực hiện nghiêm túc chế độ trực ban phòng cháy, chữa cháy rừng. Tổ chức tốt công tác cảnh báo, dự báo nguy cơ cháy rừng và duy trì lực lượng canh gác, phát hiện sớm lửa rừng trong suốt mùa khô.

Ở góc độ cơ sở, ông Đinh Ngọc Sơn- Chủ tịch

UBND xã Phú Mãn (Quốc Oai) khẳng định: Việc phòng cháy, chữa cháy rừng theo phương châm "bốn tại chỗ" là rất quan trọng. Bởi chính lực lượng này sẽ phát hiện sớm nhất đám cháy và kịp thời tiếp cận đám cháy trước tiên để chữa cháy nên hiệu quả chữa cháy sẽ cao. Do vậy, Thành phố cần tăng cường trang thiết bị phòng cháy, chữa cháy cho lực lượng tại chỗ.

Chi cục Kiểm lâm Hà Nội phối hợp chặt chẽ với các phòng, ban và các đơn vị có liên quan trực thuộc UBND các huyện, thị xã có rừng, chủ rừng, lực lượng công an, quân đội đóng trên địa bàn tiếp tục tăng cường công tác tuần tra, kiểm tra các vùng trọng điểm có nguy cơ xảy ra cháy rừng cao; tuyên truyền, hướng dẫn người dân sống trong rừng và gần rừng cùng khách du lịch nâng cao ý thức về phòng cháy, chữa cháy rừng; phân công lực lượng thường trực 24/24h sẵn sàng ứng phó khi có sự cố cháy rừng xảy ra. Ngay từ đầu mùa khô hanh năm 2021-2022, để chuẩn bị đối phó với các tình huống cháy rừng xảy ra, Chi cục Kiểm lâm Hà Nội đã tổ chức thành công 7 lớp diễn tập chữa cháy rừng cấp xã với 840 lượt người tham dự. Buổi diễn tập chữa cháy rừng đã góp phần nâng cao kiến thức cũng như kinh nghiệm chữa cháy rừng cho đối tượng là các cán bộ, chủ rừng và người dân tại các xã có rừng hoặc sống tại nơi gần rừng./

**Chi cục Kiểm lâm Hà Nội**

## HỘI THI VỊT CỎ VÂN ĐÌNH LẦN THỨ NHẤT NĂM 2021



Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội phối hợp với UBND huyện Ứng Hòa vừa tổ chức vòng chung khảo và trao giải Hội thi Vịt cỏ Vân Đình lần thứ nhất năm 2021.

Hội thi Vịt cỏ Vân Đình lần thứ nhất năm 2021 gồm 2 phần: Phần thi kiến thức chăn nuôi vịt, thi giống vịt và phần thi chế biến các sản phẩm từ thịt vịt. Qua vòng sơ khảo, Ban tổ chức đã lựa chọn được

10 đội dự thi từ các doanh nghiệp, hộ chăn nuôi tham dự phần thi kiến thức chăn nuôi vịt và thi các giống vịt; 9 đội dự thi từ các doanh nghiệp, hộ chế biến tham dự phần thi chế biến từ sản phẩm thịt vịt tham dự vòng chung khảo.

Tại hội nghị công bố kết quả và trao giải, Ban tổ chức Hội thi Vịt cỏ Vân Đình lần thứ nhất đã trao giải đặc biệt cho Trung tâm Nghiên cứu vịt Đại Xuyên với phần thi kiến thức chăn nuôi vịt và thi giống vịt; giải đặc biệt cho nhà hàng Nhật Minh với phần thi chế biến các món ăn từ thịt vịt. Ban tổ chức cũng trao các giải thưởng nhất, nhì, ba, khuyến khích cho các đội thi còn lại.

Hội thi góp phần bảo tồn, phát triển các giống vịt có chất lượng cao, đặc biệt là giống vịt cỏ Vân Đình tại các vùng chăn nuôi vịt trọng điểm của thành phố. Quảng bá, giới thiệu về các vùng chăn nuôi vịt, tôn vinh người chăn nuôi vịt trên địa bàn Hà Nội đến các tỉnh, thành trên cả nước. Thông qua hội thi này, danh tiếng về giống vịt cỏ Vân Đình sẽ được đồng

đào người dân cả nước biết đến. Qua đó, thúc đẩy phát triển chuỗi sản xuất và tiêu thụ các sản phẩm từ thịt vịt, nâng cao giá trị sản phẩm, góp phần thực

hiện hiệu quả mục tiêu tái cơ cấu ngành chăn nuôi của thành phố./

**Nguyễn Thúy**

## 100 CHỦ THỂ OCOP THAM GIA GIỚI THIỆU, QUẢNG BÁ, KẾT NỐI GIAO THƯƠNG TẠI PHỐ ĐI BỘ TRỊNH CÔNG SƠN



Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội vừa phối hợp Văn phòng Điều phối Chương trình nông thôn mới trung ương tổ chức khai mạc chuỗi sự kiện giới thiệu, quảng bá, kết nối giao thương sản phẩm OCOP gắn với văn hóa các tỉnh Đồng bằng sông Hồng tại phố đi bộ Trịnh Công Sơn

Sự kiện quảng bá, giới thiệu sản phẩm OCOP gắn với văn hóa các tỉnh Đồng bằng sông Hồng có sự góp mặt của 100 đơn vị, tương ứng với 150 gian hàng, đến từ 25 tỉnh, thành phố trên cả nước và Thủ đô Hà Nội (trong đó có 8 tỉnh khu vực Đồng bằng sông Hồng). Tham gia sự kiện còn có các doanh nghiệp tiêu thụ sản phẩm, trung tâm thương mại, siêu thị, cửa hàng kinh doanh, điểm giới thiệu sản phẩm OCOP... Đây là

cơ hội lớn dành cho các chủ thể sản xuất, kinh doanh có thể tiếp cận hệ thống phân phối có uy tín, thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm OCOP.

Sản phẩm tham gia quảng bá, giới thiệu tại sự kiện đều được UBND các tỉnh, thành phố chứng nhận đạt từ 3 sao OCOP trở lên, hoặc là nông sản, thực phẩm an toàn. Các mặt hàng đều được cơ quan chuyên môn của Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội giám sát chặt chẽ tiêu chuẩn chất lượng và điều kiện an toàn thực phẩm trước khi trưng bày và bán tại sự kiện.

Theo Phó Chánh Văn phòng Thường trực Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới Hà Nội Nguyễn Văn Chí, cả nước đã có 62 tỉnh, thành tổ chức đánh giá, phân hạng và công nhận 5.105 sản phẩm OCOP 3 sao trở lên; trong đó Hà Nội đã đánh giá, phân hạng và được công nhận 1.054 sản phẩm.

Năm 2021, Hà Nội đã có 27/30 quận, huyện, thị xã đăng ký 581 sản phẩm tham gia, đánh giá, phân hạng. Đến nay, thành phố đã đánh giá, phân hạng được 483 sản phẩm. Bên cạnh đó, Hà Nội có 44 điểm giới thiệu, quảng bá sản phẩm OCOP gắn với du lịch làng nghề, du lịch nông thôn./

**NT (Theo Hà Nội mới)**

## ĐÁNH GIÁ, PHÂN HẠNG 17 SẢN PHẨM OCOP CẤP THÀNH PHỐ NĂM 2021

Văn phòng Điều phối chương trình xây dựng Nông thôn mới thành phố Hà Nội vừa tổ chức Hội nghị đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP năm 2021 của 4 quận, huyện: Ba Đình, Đống Đa, Tây Hồ và Hoàng Mai.

Phát biểu tại chương trình, ông Nguyễn Văn Chí, Phó Chánh Văn phòng Văn phòng Điều phối Nông thôn mới thành phố Hà Nội cho biết: Chương trình hôm nay có tất cả 17 sản phẩm OCOP của 4 quận, huyện tham gia đánh giá, phân hạng cấp thành phố, trước đó các đơn vị đã đánh giá, phân hạng vòng 1 tại cấp quận.

Thực hiện Chương trình 04-CTr/TU của Thành ủy

và Kế hoạch số 227/KH-UBND của UBND Thành phố, năm 2021 Hà Nội có 27/30 quận, huyện, thị xã đăng ký 581 sản phẩm tham gia đánh giá, phân hạng. Kết quả đến nay, thành phố đã đánh giá, phân hạng được 493 sản phẩm OCOP ở 22/27 quận, huyện.

Dự kiến đến hết ngày 25/12/2021, thành phố sẽ đánh giá xong sản phẩm của các quận, huyện đăng ký năm 2021. Hết năm 2021, thành phố sẽ công nhận ít nhất trên 500 sản phẩm OCOP, đưa tổng số sản phẩm OCOP của Hà Nội lên trên 1.500 sản phẩm.

Tham gia chương trình, quận Tây Hồ đăng ký 7 sản phẩm của 3 cơ sở: Hợp tác xã nông nghiệp dịch vụ tổng hợp Nhật Tân; Hợp tác xã nông nghiệp kinh

doanh dịch vụ tổng hợp Quảng An và cơ sở Bánh trung thu Bảo Phương 1 tham gia, đánh giá phân hạng sản phẩm OCOP cấp thành phố.

Quận Đống Đa có 2 sản phẩm là nem chua rán và chả cá thác lác. Qua đánh giá, phân hạng cấp quận, toàn bộ các sản phẩm được đánh giá vòng 1, có tiềm năng đạt 50 điểm trở lên.

Quận Ba Đình có 5 sản phẩm gồm: Đồi đèn Tứ Linh, lọ song ngư, bánh bao nhân thịt trứng, bánh

bao nhân thịt phô mai và bánh bao nấm chay đặc biệt. Trước đó, Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP UBND quận Ba Đình tổng hợp toàn bộ các sản phẩm được đánh giá vòng 1 tại quận, có tiềm năng đạt 65 điểm trở lên.

Quận Hoàng Mai có 3 sản phẩm gồm: Giò lụa, chả quế và chả thục mỡ của gia đình nghệ nhân Nguyễn Đức Bình sản xuất.../.

**NT (Theo Chinhphu.vn)**

## PHẤN ĐẤU ĐẾN NĂM 2045, 100% NGƯỜI DÂN NÔNG THÔN ĐƯỢC DÙNG NƯỚC SẠCH ĐẠT QUY CHUẨN



Bộ Nông nghiệp & PTNT vừa tổ chức công bố Chiến lược Quốc gia về cấp nước sạch và vệ sinh nông thôn (VSNT) đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Sau 10 năm triển khai, Chiến lược Quốc gia về cấp nước sạch và VSNT đến năm 2020 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 104/2000/QĐ-TTg đã đạt được nhiều kết quả tích cực. Đến nay, 88,5% người dân nông thôn được sử dụng nước sạch hợp vệ sinh, trong đó có 51% sử dụng nước sạch đạt quy chuẩn QCVN 02:2009/BYT của Bộ Y tế. 75% hộ gia đình nông thôn có nhà tiêu hợp vệ sinh.

Việc triển khai có hiệu quả Chiến lược Quốc gia về cấp nước sạch và VSNT đã góp phần cải thiện chất lượng cuộc sống của người dân nông thôn; thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, giúp nhiều địa phương hoàn thành mục tiêu xây dựng nông thôn mới. Đồng thời, từng bước hoàn thiện, tạo hành lang pháp lý cho hoạt động cấp nước sạch và VSNT...

Phát biểu tại lễ công bố, Thứ trưởng Bộ NN&PT-NT Nguyễn Hoàng Hiệp đánh giá, Chương trình cấp nước sạch và VSNT giai đoạn qua đã mang lại nhiều hiệu ứng tích cực. Dù vậy, vẫn còn đó nhiều tồn tại,

hạn chế. Cụ thể, nguồn vốn đầu tư phát triển hệ thống cấp nước sạch chưa đáp ứng nhu cầu. Chưa tập trung đúng mục cho quản lý vận hành sau đầu tư. Tỷ lệ công trình cấp nước bị hư hỏng, kém hiệu quả chiếm tỷ lệ cao. Biến đổi khí hậu tác động mạnh mẽ đến hoạt động cấp nước sạch...

Để tiếp tục phổ cập nước sạch cho người dân, ngày 24/11/2021, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1978/QĐ-TTg phê duyệt Chiến lược quốc gia về cấp nước sạch và VSNT đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Mục tiêu chính của Chiến lược là đến năm 2030, 65% dân số được sử dụng nước sạch đạt quy chuẩn; 100% hộ gia đình, trường học, trạm y tế có nhà tiêu hợp vệ sinh. Đến năm 2045, 100% người dân được sử dụng nước sạch và vệ sinh an toàn, bền vững; 50% điểm dân cư nông thôn có hệ thống thu gom nước thải sinh hoạt...

Thứ trưởng Nguyễn Hoàng Hiệp cho biết, trong giai đoạn tới, Bộ NN&PTNT sẽ chủ trì, phối hợp với các bộ ngành, địa phương để tổ chức thực hiện Chiến lược. Trong đó, tập trung vào việc rà soát, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, tổng hợp thực hiện kế hoạch cấp nước an toàn. Đồng thời, phối hợp với Ngân hàng chính sách xã hội rà soát, sửa đổi bổ sung chính sách tín dụng về cấp nước sạch và VSNT...

Đại diện Bộ NN&PTNT mong muốn các Bộ: Xây dựng, Y tế, GD&ĐT, TN&MT và UBND các tỉnh, TP chỉ đạo các đơn vị liên quan phối hợp trong quá trình thực hiện Chiến lược Quốc gia về cấp nước sạch và VSNT. Cố gắng khắc phục các tồn tại, hạn chế của việc triển khai Chiến lược giai đoạn trước. Lồng ghép các nội dung của Chiến lược vào kế hoạch của ngành, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Đặc biệt là

tiếp tục quan tâm, bố trí nguồn vốn đầu tư nâng cấp hệ thống cấp nước và VSNT, góp phần hoàn thành

các mục tiêu của Chiến lược./.

**Theo Báo KTĐT**

## PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA NÔNG DÂN HÀ NỘI TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI NÂNG CAO



Hội Nông dân (HND) Thành phố vừa phối hợp với Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội tổ chức tọa đàm Vai trò của Hội nông dân tham gia thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu năm 2021.

Buổi tọa đàm diễn ra sôi nổi với 19 ý kiến tham luận của các cán bộ, hội viên nông dân cấp cơ sở, tập trung vào nhiều nhóm vấn đề sát với thực tế xây dựng nông thôn mới (NTM) nâng cao, NTM kiểu mẫu tại 6 huyện: Chương Mỹ, Hoài Đức, Ba Vì, Đan Phượng, Thanh Oai và Thanh Trì. Trong đó, nông dân quan tâm nhất là vấn đề hỗ trợ nông dân phát triển sản xuất - kinh doanh, ứng dụng khoa học kỹ thuật; cơ chế chính sách hỗ trợ nông dân vay vốn, tham gia xây dựng các sản phẩm OCOP (Chương trình mỗi xã một sản phẩm); chính sách phát triển nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp công nghệ cao; hỗ trợ liên kết tìm đầu ra bền vững cho nông sản...

Tại buổi tọa đàm, đại diện Chi cục Phát triển nông thôn Hà Nội (Sở NN&PTNT Hà Nội) và Liên minh Hợp tác xã TP cũng đã giải đáp các câu hỏi của nông dân liên quan đến các vấn đề cán bộ, hội viên nông dân nêu.

Phó Chủ tịch HND TP Hà Nội Dương Thị Hằng cho biết, HND TP sẽ tiếp thu, tổng hợp tất cả các ý kiến của cán bộ, hội viên và trao đổi, thảo luận với các sở, ngành để đưa ra các giải pháp phù hợp cũng như có hướng dẫn cụ thể, sát với nguyện vọng chính đáng của hội viên nông dân. Trên cơ sở đó, tiếp tục tham mưu với TP thông qua việc triển khai thực hiện tốt

Chương trình số 04 của Thành ủy về "Đẩy mạnh thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp và phát triển kinh tế nông thôn, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nông dân giai đoạn 2021 - 2025".

Xác định rõ vai trò của nông dân trong thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM, thời gian qua, các cấp HND TP Hà Nội đã phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo trong quá trình thực hiện. Điển hình phải kể đến các phong trào thi đua, cuộc vận động nông dân hoàn thành đồn điền đổi thửa, hiến đất làm đường giao thông nông thôn, xây dựng các thiết chế văn hóa. Các hoạt động hướng dẫn, tổ chức cho nông dân chuyển đổi, phát triển các mô hình sản xuất theo hướng an toàn, xây dựng nhãn hiệu hàng hóa; đẩy mạnh liên kết giữa nông dân với nông dân thành nhóm hộ, giữa nông dân với doanh nghiệp thông qua mô hình tổ hợp tác, hợp tác xã nâng cao khả năng sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.

Đáng chú ý, thông qua hoạt động Quỹ Hỗ trợ nông dân và các chương trình phối hợp với Ngân hàng Chính sách xã hội, Ngân hàng Nông nghiệp & PTNT đã hỗ trợ hội viên nông dân vay vốn sản xuất, tạo việc làm, tăng thu nhập, nâng cao hiệu quả sản xuất. Qua đó, góp phần nâng cao đời sống cho hội viên nông dân, đóng góp quan trọng vào thành tựu phát triển kinh tế - xã hội của Thủ đô.

Đáng ghi nhận từ việc triển khai sâu rộng các phong trào thi đua, các cuộc vận động gắn với triển khai Chỉ thị, Nghị quyết của T.Ư, các chương trình, đề án, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của TP đã tạo nên những chuyển biến tích cực trong phát triển nông nghiệp, xây dựng NTM và nâng cao đời sống nông dân. Đến nay, TP đã có 12/18 đơn vị cấp huyện đạt chuẩn huyện NTM, gồm: Đan Phượng, Đông Anh, Thanh Trì, Hoài Đức, Quốc Oai, Gia Lâm, Thạch Thất, Thường Tín, Thanh Oai, Phúc Thọ, Sóc Sơn và thị xã Sơn Tây. 382/382 xã trên địa bàn TP đã về đích NTM, hoàn thành mục tiêu TP đề ra trong năm 2021.

**Theo Công GTĐT Hà Nội**

## CÔNG TÁC PHÒNG BỆNH CÚM GIA CẦM VÀO MÙA LẠNH



Cúm gia cầm được xem là một bệnh truyền nhiễm nguy hiểm, có độc lực cao, gây thiệt hại lớn trong chăn nuôi, nhất là trong giai đoạn thời tiết chuyển mùa. Chủ động các biện pháp phòng chống luôn là giải pháp thiết thực nhất để tránh thiệt hại.

### Phòng bệnh bằng vaccine

Công tác tiêm phòng vaccine phải được ưu tiên hàng đầu và đây là biện pháp tối ưu trong chăn nuôi an toàn sinh học. Nên tiêm đúng lịch, đúng quy trình nhằm củng cố mức bảo hộ của vaccine đối với đàn gia cầm. Việc tiêm chủng đều đặn hàng năm có tác dụng phòng ngừa phát dịch cúm gia cầm cũng như giảm lưu trữ virus trong môi trường. Và xa hơn nữa, đây có thể là một biện pháp mở đầu trong chương trình loại trừ dịch bệnh.

Đối tượng: Gia cầm giống, gia cầm nuôi thịt với thời gian nuôi trên 45 ngày ở các trang trại, cơ sở nuôi gia cầm tập trung, gia trại.

Vị trí tiêm: Dưới da cổ (1/3 phần dưới, sau cổ).

Phòng bệnh cho gà: Tiêm vaccine lần đầu cho gà con ở 14 - 21 ngày tuổi, liều 0,5 ml/con. Trong vùng có nguy cơ cao bệnh dịch cúm gia cầm, có thể tiêm nhắc lại sau 2 - 3 tuần sau mũi tiêm đầu tiên, liều 0,5 ml/con. Gà giống, gà đẻ: Liều 0,5 ml/con và cứ 6 tháng tiêm vaccine nhắc lại 1 lần.

Phòng bệnh cho vịt, vịt xiêm: Vịt 14 - 35 ngày tuổi, liều 0,5 ml/con. Tiêm nhắc lại sau 14 - 21 ngày sau mũi tiêm đầu tiên. Vịt trên 35 ngày tuổi: 1 ml/con. Vịt giống và vịt đẻ: liều 1 ml/con và cứ 6 tháng tiêm nhắc lại 1 lần.

Đối với gia cầm đã tiêm phòng vaccine, chỉ được sử dụng thịt gia cầm sau khi tiêm ít nhất 28 ngày. Ngoài vaccine cúm, nên dùng đầy đủ các loại vaccine để phòng các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm khác như: Newcastle, Gumboro, Dịch tả vịt... nhằm phòng chống dịch bệnh một cách tổng hợp cho vật nuôi.

### Khi chưa có dịch xảy ra

Cần tiến hành thường xuyên như sau:

- Thực hiện tốt các biện pháp an toàn sinh học trong chăn nuôi gia súc, gia cầm: Cùng vào cùng ra, không nhốt chung các loại gia cầm, không chăn nuôi nhiều loại gia súc, gia cầm trong cùng một khu vực, tạo cho vật nuôi một môi trường sống trong lành, thông thoáng...

- Chuẩn bị chuồng trại để nuôi gia cầm trong mùa đông: Chống mưa tạt, gió lùa, nền không bị ngập nước... những tác động này sẽ làm vật nuôi giảm thân nhiệt, mầm bệnh dễ sinh sôi, lây lan. Chuồng trại nên dọn vệ sinh sạch sẽ, khô ráo.

- Lựa chọn con giống chất lượng tốt, sức đề kháng cao, có nguồn gốc rõ ràng, mua ở cơ sở uy tín. Gia súc, gia cầm khi nhập từ tỉnh khác về phải có giấy chứng nhận kiểm dịch của cơ quan thú y. Khi đưa gia cầm về nuôi phải thực hiện cách ly ít nhất 10 ngày. Thường xuyên thải loại những gia cầm ốm, yếu ra khỏi đàn.

- Định kỳ vệ sinh chuồng trại 2 - 3 lần/tuần, thu gom phân chất thải đem đốt hoặc ủ, cọ rửa máng ăn, máng uống. Rắc vôi bột ở các lối đi và xung quanh bên ngoài chuồng trại. Trước cửa chuồng nên bố trí hố sát trùng, trong hố để vôi bột hoặc dung dịch thuốc sát trùng như Iodine hoặc Chlorine, Vikon-S. Hạn chế người ra vào khu vực chăn nuôi.

- Thực hiện nghiêm túc các đợt phát động vệ sinh, khử trùng tiêu độc, tháng vệ sinh, tiêu độc khử trùng môi trường do Bộ Nông nghiệp & PTNT phát động.

- Chăm sóc, nuôi dưỡng vật nuôi thật tốt; Thức ăn, nước uống phải sạch sẽ và được cung cấp đầy đủ nhằm cung cấp đủ năng lượng cho gia cầm để chống đói, rét. Nếu thức ăn thiếu dẫn đến con vật chậm sinh trưởng, giảm sức đề kháng, dễ mắc bệnh hoặc

chết do suy kiệt. Bổ sung thêm vitamin, B - Complex, Glucoza, khoáng vi lượng đa lượng vào trong thức ăn hoặc nước uống thường xuyên. Thiếu nước cũng gây các rối loạn các chức năng sinh lý của cơ thể.

- Có biện pháp ngăn ngừa, không cho gà tiếp xúc với thủy cầm, bồ câu, chim trời, các loại động vật phá hoại và truyền lây mầm bệnh như chuột, côn trùng, ruồi (không nuôi chung gà với các loại gia cầm và gia súc khác).

- Phối hợp chặt chẽ, báo cáo kịp thời cho cán bộ thú y cơ sở khi nuôi mới, nhập tái đàn gia cầm và khi gia cầm có biểu hiện bệnh mà nghi ngờ đó là cúm gia cầm.

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho người chăn nuôi gia cầm và nhân dân về bệnh cúm gia cầm, biện pháp ngăn chặn bệnh xâm nhập, lây lan.

### Khi có dịch

Nếu phát hiện có dịch xảy ra hoặc nghi ngờ mắc bệnh cúm gia cầm thể độc lực cao cần báo cáo càng sớm càng tốt cho thú y thôn, thú y xã, chính quyền... Mặc bảo hộ lao động đầy đủ bao gồm khẩu trang, găng tay, ủng, kính mắt... sau khi tiếp xúc với gia cầm phải rửa tay sạch sẽ với xà phòng và rửa tay sạch trước khi ăn uống. Cách ly các con vật ốm, thường

## ĐẢM BẢO THỨC ĂN CHO GIA SÚC VÀO MÙA ĐÔNG



Vào mùa đông, nguồn thức ăn cho gia súc ngày càng khan hiếm. Vì vậy, người nuôi cần có kế hoạch dự trữ để đáp ứng đủ nhu cầu cho vật nuôi.

### Phơi khô thức ăn

Cỏ, rơm phơi khô là thức ăn cung cấp nguồn vitamin, protein, khoáng chất, chất xơ dồi dào cho trâu, bò vào mùa lạnh. Đây là phương pháp đơn giản, phù

xuân thực hiện tiêu độc, sát trùng chuồng trại; Cách 2 ngày phun thuốc sát trùng 1 lần.

Lưu ý các biện pháp tăng sức đề kháng cho gia cầm: Cho uống Vitamin C, B - Complex, điện giải. Kiểm soát chặt việc vận chuyển và người ra vào trại. Không đến những nơi có dịch. Khi trong trại có gia cầm chết, tuyệt đối không được vận chuyển ra khỏi trại dù chưa biết gia cầm chết là do bệnh gì và phải khai báo cho cơ quan động vật y biết.

Không được giết mổ để ăn hoặc đem bán, không ăn tiết canh gia cầm, không được vớt xác bừa bãi ra đồng hoặc dưới sông suối, mà phải bỏ gia cầm chết vào trong túi nilon và buộc miệng túi thật kỹ, bỏ xuống hố sâu và rắc vôi bột lên trên trước khi lấp đất và nện kỹ. Chấp hành việc tiêu hủy toàn bộ đàn gia cầm mắc bệnh do cơ quan chuyên môn tiến hành để kiểm soát, ngăn ngừa lây lan dịch ra diện rộng.

Một khi dịch bệnh xảy ra, mỗi hộ chăn nuôi phải cam kết thực hiện "5 không": Không nuôi thả rông gia cầm; Không mua bán gia cầm bị bệnh; Không giết mổ, ăn thịt gia cầm bị bệnh hoặc không rõ nguồn gốc; Không giấu dịch; Không vớt xác gia cầm bừa bãi./.

Theo tapchigiacam.vn

hợp với mọi quy mô chăn nuôi, tận dụng được nguồn nguyên liệu sẵn có, đầu tư thấp mà vẫn đảm bảo dinh dưỡng cho gia súc. Thức ăn phơi khô cho gia súc là các loại cỏ, rơm, thân cây ngô, lạc... Sau khi phơi khô, thức ăn sẽ giảm được độ ẩm, gia súc sẽ ăn được nhiều, kích thích tiêu hóa, ngoài ra còn duy trì sự ổn định của dạ cỏ giúp cho vi sinh vật thực hiện các hoạt động phân giải thức ăn. Từ đó, giúp làm giảm nguy cơ mắc bệnh cho đàn gia súc. Đặc biệt, thức ăn khô còn giúp kích thích sự phát triển dạ cỏ của bê con. Để thức ăn phơi khô đạt chất lượng, người nuôi nên thu hoạch cỏ để phơi vào lúc cỏ sắp ra hoa, lúc đó cỏ vừa đúng độ, không quá non cũng không quá già làm tăng khả năng ăn vào của gia súc. Thức ăn phơi khô cần được bảo quản ở nơi sạch sẽ, khô ráo, thoáng mát, không bị mưa dột hay đọng nước.

### Ủ chua

Đây là phương pháp nén chặt các loại thức ăn có khả năng lên men trong điều kiện kín khí để bảo quản lâu dài. Nguyên liệu có thể là cây ngô, các loại phụ phẩm chế biến dứa (bã, chồi...). Công thức ủ: 100 kg thân cây ngô tươi + 3 kg urê + 0,5 kg NaCl (có thể bổ sung 2 - 4% rỉ mật đường)... Nguyên liệu đem ủ chua cần được cắt ngắn 5 - 10 cm và có chứa lượng nước khoảng 65 - 75%. Chỉ ủ những thức ăn sạch và đảm bảo chất lượng. Tiến hành trộn muối ăn, urê, sau đó đem hỗn hợp này trộn đều với cỏ. Khi ủ nên chia lượng thức ăn thành nhiều lớp, mỗi lớp dày khoảng 20 - 30 cm, lớp trước phải được nén thật chặt và đầm kỹ rồi mới thêm lớp tiếp theo. Thức ăn được ủ khoảng 3 tuần là có thể sử dụng cho gia súc ăn.

Thức ăn ủ chua được bảo quản lâu dài và ít bị mất chất dinh dưỡng. Nếu thức ăn ủ xanh có chất lượng tốt có thể cho gia súc ăn tới 5 - 7 kg/100 kg thể trọng/ngày. Vào ngày đầu tiên nên cho ăn lượng nhỏ để cho trâu, bò ăn quen dần, sau đó tăng dần và đến ngày thứ 3 hay 4 thì cho ăn lượng tối đa cần thiết. Lưu ý, khi lấy thức ăn cho trâu, bò ăn cần lấy lần lượt từ đầu này sang đầu kia của hố ủ hoặc từ trên xuống dưới. Chú ý không mở rộng miệng hố, không khí vào nhiều làm thâm màu thức ăn. Lấy xong lại đậy nắp kín lại.

### Ủ héo

Ủ héo là cách làm trung gian giữa ủ tươi và phơi khô. Nguyên liệu được ủ héo thường khô hơn nguyên liệu dùng để ủ tươi. Thức ăn ủ héo lên men ít, lượng chất dinh dưỡng được bảo toàn. Nguyên liệu dùng để ủ héo thường là cỏ tươi. Độ ẩm thích hợp để ủ héo cỏ là 50 - 60%. Vì vậy, tùy thuộc vào độ ẩm của cỏ mà người nuôi có thể ủ lúc cỏ còn tươi hay đem phơi tái trước khi ủ nhằm làm giảm độ ẩm của cỏ. Cỏ được ủ trong túi nilon, khi ủ phải nén chặt từng lớp và túi phải được buộc kín, đảm bảo không có lỗ hổng nếu không cỏ sẽ bị hỏng. Trong quá trình ủ, cần chú ý tiêu diệt chuột, côn trùng có thể cắn vỏ bao.

### Chủ động trồng cỏ

Thức ăn lý tưởng cho gia súc nhai lại là cỏ xanh nhưng năng suất lại thay đổi theo mùa vụ, vì thế trong mùa lạnh (khô) thường bị thiếu. Để giải quyết

vấn đề này, một số địa phương miền núi đã chủ động thực hiện việc chuyển một số diện tích sản xuất lương thực kém hiệu quả sang trồng các giống cỏ năng suất cao, chịu hạn, chịu rét tốt như cỏ voi, cỏ Ghinê, VA06... để trồng thâm canh nhằm có đủ nguồn thức ăn thô xanh. Đây là những loại cỏ cho năng suất cao, chịu được thời tiết khắc nghiệt tốt. Nếu chủ động được nước tưới vào mùa khô thì có thể thu hoạch cỏ quanh năm. Cỏ Voi và cỏ VA06 cho chu kỳ kinh tế lâu dài, trồng 1 lần có thể thu hoạch được năng suất cao trong khoảng 3 - 4 năm. Nếu chăm sóc tốt thì chu kỳ đó có thể kéo dài đến 10 năm.

Dự trữ nguồn thực phẩm có nhiều chất xơ

Nguồn phụ phẩm nhiều chất xơ rất phong phú và đa dạng như rơm, ngọn lá mía, ngọn sắn... Nguyên tắc làm tăng khả năng sử dụng phụ phẩm nhiều xơ gồm thu gom sau thu hoạch để dự trữ lâu dài; Bổ sung các chất dinh dưỡng bị thiếu hay xử lý nhằm phá vỡ các liên kết phức tạp để làm tăng tỷ lệ tiêu hóa và lượng thu nhận thức ăn. Trong đó, phương pháp xử lý vật lý và sinh học ít được áp dụng do quy trình phức tạp, chi phí thiết bị cao. Trong xử lý hóa học, có xử lý bằng ủ chua, ủ urê là phương pháp được dùng phổ biến hiện nay.

### Dự trữ nguồn thức ăn tinh

Nguồn thức ăn tinh sử dụng cho vật nuôi bao gồm bột ngô, khoai, sắn, bột đậu tương, cám gạo... Đây là nguồn thức ăn cung cấp các thành phần dinh dưỡng quan trọng cho gia súc như các chất tinh bột, chất đạm, chất khoáng, vitamin...

Thức ăn tinh được bảo quản ở dạng khô, được dự trữ trong chum vại, bao tải, thùng kín... Nơi bảo quản phải khô ráo, thoáng mát, sạch sẽ, đảm bảo không bị mối mọt, ẩm mốc. Khi có hiện tượng ẩm, vón cục, mối mọt... cần có biện pháp xử lý kịp thời.

Ngoài việc dự trữ thức ăn cho vật nuôi, theo khuyến cáo của cơ quan chuyên môn, trước khi mùa đông đến, người nuôi cần tập trung chăm sóc, vỗ béo gia súc để tăng sức đề kháng. Với những gia súc yếu hoặc gia súc non cần chủ động di chuyển đàn xuống vùng thấp để chăm sóc./.

Theo nguoiachannuoi.vn

## NHÀ NÔNG & DOANH NGHIỆP CẦN BIẾT

### DỰ BÁO THỜI TIẾT 10 NGÀY THÀNH PHỐ HÀ NỘI

(TỪ NGÀY 01 ĐẾN NGÀY 10 THÁNG 01 NĂM 2022)

#### 1. Xu thế thời tiết 10 ngày:

Từ 01 - 03/01, khu vực nằm trong khối không khí lạnh mạnh có cường độ ổn định. Những ngày sau, ảnh hưởng của rìa Tây nam lướt áp cao lạnh lục địa có cường độ suy yếu dần.

#### 2. Dự báo chi tiết các yếu tố khí tượng:

Từ ngày 01 - 03: Nhiều mây, trưa chiều có lúc giảm mây hứng nắng, đêm không mưa. Gió Đông bắc cấp 2 - 3. Trời rét.

Từ ngày 04 - 10: Nhiều mây, ngày giảm mây

trời nắng, đêm có mưa nhỏ vài nơi, sáng sớm có sương mù nhẹ rải rác. Gió Đông bắc đến Đông cấp 2. Đêm và sáng trời rét.

Nhiệt độ trung bình: 17.0 - 18.0°C.

Nhiệt độ cao nhất: 23 - 25°C.

Nhiệt độ thấp nhất: 13 - 15°C.

Lượng mưa phổ biến: < 3 mm.

Độ ẩm trung bình: 80 - 85%.

Tổng số giờ nắng: 20 - 30 giờ.

Theo Đài KTTV KVĐB Bắc Bộ

## XÂY DỰNG LỘ TRÌNH ỨNG DỤNG, CHUYỂN GIAO KHOA HỌC CÔNG NGHỆ ĐỂ TÁI CƠ CẤU NGÀNH THỦY SẢN

UBND thành phố Hà Nội vừa ban hành Kế hoạch số 291/KH-UBND về ứng dụng, chuyển giao khoa học công nghệ phục vụ tái cơ cấu ngành thủy sản thành phố Hà Nội giai đoạn 2022-2025.

Kế hoạch xác định mục tiêu là tạo được kênh thông tin kết nối huy động nguồn lực từ các tổ chức, cá nhân để phát triển thị trường khoa học công nghệ, thực hiện chuyển giao, ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến để tăng năng suất, hiệu quả sản xuất, kinh doanh ngành thủy sản. Hằng năm tổ chức 2-3 diễn đàn, hội thảo để phổ biến, giới thiệu các kết quả nghiên cứu mới, các tiết bộ kỹ thuật, công nghệ mới trong sản xuất giống, nuôi trồng thủy sản. Mỗi năm tổ chức 8-10 lớp tuyên truyền, tập huấn kỹ thuật, kỹ năng để ứng dụng các tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất nuôi trồng thủy sản với các đối tượng thủy sản chủ lực, đặc sản của thành phố.

Cùng với đó, rà soát, ứng dụng khoa học công nghệ phát triển nuôi trồng thủy sản tại các vùng nuôi có sử dụng nước sạch của các sông (sông Đà, sông Tích, sông Hồng...), tạo sản phẩm thủy sản "sạch" cho người tiêu dùng Thủ đô. Thực hiện công tác điều tra, đánh giá về công nghệ nuôi một số đối tượng thủy sản chủ lực và các đối tượng có giá trị kinh tế cao trên địa bàn thành phố. Ứng dụng, đánh giá từ 2 tiến bộ kỹ thuật trở lên áp dụng vào sản xuất, các cơ sở sản xuất thủy sản được ứng dụng tiến bộ kỹ thuật hiệu quả kinh tế tăng hơn 25% so với mô hình sản xuất truyền thống.

Đồng thời, tập trung hỗ trợ các cơ sở sản xuất giống, các cơ sở nuôi thương phẩm các trang thiết bị công nghệ mới, hiện đại để xử lý, kiểm soát chất

lượng nước trong quá trình sản xuất; hỗ trợ ứng dụng khoa học công nghệ xử lý môi trường, dịch bệnh thủy sản trong sản xuất; hỗ trợ phát triển công nghệ nuôi thâm canh. Xây dựng hệ thống thông tin khoa học công nghệ thủy sản đầy đủ, đáp ứng nhu cầu quản lý, cập nhật, trao đổi thông tin trong nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ thủy sản, phát triển thị trường khoa học công nghệ.

Ngoài ra, kế hoạch còn đề ra 4 nhiệm vụ chủ yếu, 4 giải pháp và giao nhiệm vụ cụ thể cho các sở, ngành liên quan thực hiện nội dung trên. Trong đó, Sở Nông nghiệp & PTNT chủ trì, phối hợp các sở, ngành, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch và hướng dẫn các địa phương, tổ chức, cá nhân liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện bảo đảm khả thi, không trùng lặp, tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định của pháp luật.

Tại cơ sở, UBND các quận, huyện, thị xã hằng năm rà soát, lập dự toán và bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách quận, huyện, thị xã để thực hiện kế hoạch theo thẩm quyền và quy định của pháp luật, đồng thời gửi Sở NN&PTNT phối hợp Sở Tài chính rà soát, tổng hợp tham mưu, báo cáo UBND thành phố theo thẩm quyền và quy định của pháp luật.

Đối với các tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện kế hoạch, có trách nhiệm bảo đảm kinh phí đối ứng để xây dựng các mô hình và thực hiện các nội dung được hỗ trợ theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước; phối hợp Sở Nông nghiệp & PTNT và đơn vị liên quan trong quá trình thực hiện kế hoạch bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định./.

NT (Theo Cổng GTĐT Hà Nội)

## BỘ NÔNG NGHIỆP & PTNT BAN HÀNH KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI, ÁP DỤNG VÀ QUẢN LÝ HỆ THỐNG TRUY XUẤT NGUỒN GỐC

Bộ Nông nghiệp & PTNT vừa ban hành Quyết định số 4164/QĐ-BNN-KHCN về việc ban hành kế hoạch thực hiện Quyết định số 100/QĐ-TTg ngày 19/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc.

Theo đó, mục tiêu đến năm 2025, Bộ Nông nghiệp & PTNT sẽ xây dựng, hoàn thiện và chính thức đưa vào khai thác, sử dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc nông sản tại Bộ; đầu tư trang thiết bị, hạ tầng kỹ thuật, đảm bảo hệ thống hoạt động ổn định, thông suốt, an ninh, an toàn thông tin và đáp ứng các yêu cầu quản lý nhà nước của Bộ.

Nghiên cứu, xây dựng và áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về truy xuất nguồn gốc. Kết nối, chia sẻ và đồng bộ dữ liệu với Cổng thông tin truy xuất nguồn gốc quốc gia, Cổng thông tin truy xuất nguồn gốc các địa phương và các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia khác thành một hệ thống kết nối, liên thông hoàn chỉnh.

Xây dựng, ban hành danh mục nhóm sản phẩm, hàng hóa nông sản chủ lực ưu tiên cần phải thực hiện truy xuất nguồn gốc. Trong đó, lựa chọn một số sản phẩm, hàng hóa nông sản trọng điểm làm thí điểm để cập nhật vào hệ thống, hình thành chuỗi truy xuất nguồn gốc nông sản hoàn chỉnh.

Xây dựng, ban hành cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật, tài liệu hướng dẫn, quy chế sử

dụng nhằm đảm bảo cho các hoạt động về truy xuất nguồn gốc nông sản tại Bộ được khai thác, sử dụng hiệu quả, đúng quy định của pháp luật.

Tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức của xã hội, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân về lợi ích và tầm quan trọng của truy xuất nguồn gốc nông sản gắn với vệ sinh ATTP.

Định hướng đến năm 2030: Hoàn thiện Hệ thống truy xuất nguồn gốc nông sản của Bộ; hướng đến cập nhật vào hệ thống tất cả các sản phẩm, hàng hóa nông sản thuộc phạm vi quản lý của Bộ, hình thành chuỗi truy xuất nguồn gốc hoàn chỉnh cho tất cả các sản phẩm, hàng hóa nông sản, vật tư nông nghiệp.

Kết nối đồng bộ, thông suốt với Cổng thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa quốc gia, các hệ thống truy xuất của các địa phương và các hệ thống, cơ sở dữ liệu quốc gia khác.

Hoàn thiện cơ chế, chính sách, tài liệu, văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo toàn bộ các hoạt động liên quan đến truy xuất nguồn gốc được thực hiện hiệu quả, đúng quy định.

Mở rộng cho hầu hết các tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp hoạt động sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp tham gia triển khai, áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc nông sản của Bộ Nông nghiệp và PTNT./.

**TX (TH)**

## BỘ TÀI CHÍNH BAN HÀNH PHÍ THẨM ĐỊNH KINH DOANH CÓ ĐIỀU KIỆN THUỘC LĨNH VỰC THỦY SẢN

Bộ Tài chính vừa ban hành Thông tư số 112/2021/TT-BTC quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực quản lý nuôi trồng thủy sản. Theo đó, phí thẩm định kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thủy sản là 5,7 triệu đồng/lần.

Phí thẩm định cấp giấy chứng nhận thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản nhập khẩu là 470.000 đồng/lần/sản phẩm

Thông tư số 112/2021/TT-BTC nêu rõ, tổ chức, cá nhân khi nộp hồ sơ đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện thẩm định trong lĩnh vực quản lý nuôi trồng thủy sản phải nộp phí theo quy định tại Thông tư này.

Tổ chức thu phí gồm: Tổng cục Thủy sản; Trung tâm Khảo nghiệm, kiểm nghiệm, kiểm định nuôi trồng thủy sản; cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Mức thu phí trong lĩnh vực quản lý nuôi trồng thủy sản thực hiện theo Biểu phí ban hành kèm theo Thông tư số 112/2021/TT-BTC như sau:

Phí thẩm định cấp giấy chứng nhận vật tư thủy sản (thẩm định cấp giấy chứng nhận thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản nhập khẩu): 470.000 đồng/lần/sản phẩm.

Phí thẩm định kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thủy sản (thẩm định kinh doanh có điều kiện

thuộc lĩnh vực thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản đối với cơ sở sản xuất): 5,7 triệu đồng/lần.

Phí thẩm định công nhận hoặc chỉ định, giám sát phòng kiểm nghiệm, phòng thử nghiệm trong lĩnh vực thủy sản (thẩm định công nhận hoặc chỉ định, giám sát phòng kiểm nghiệm, phòng thử nghiệm trong lĩnh vực nuôi trồng thủy sản): 5,7 triệu đồng/lần.

Chậm nhất là ngày 5 hàng tháng, tổ chức thu phí phải gửi số tiền phí đã thu của tháng trước vào tài khoản phí chờ nộp ngân sách mở tại Kho bạc Nhà nước. Tổ chức thu phí thực hiện kê khai, nộp số tiền phí thu được theo tháng, quyết toán năm theo quy định tại Luật Quản lý thuế và Nghị định số 126/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế.

Tổ chức thu phí nộp toàn bộ số tiền phí thu được

## SỬ DỤNG HIỆU QUẢ NGUỒN NƯỚC ĐIỀU TIẾT HỒ THỦY ĐIỆN

Bắt đầu từ 0h ngày 4-1 đến 24h ngày 6-1-2022, các hồ thủy điện sẽ tăng cường phát điện bổ sung nguồn nước cho hạ du các sông: Hồng, Đà, Đuống... phục vụ thành phố Hà Nội và các tỉnh thuộc khu vực trung du, đồng bằng Bắc Bộ lấy nước đổ ải, làm đất, gieo cấy lúa vụ xuân 2022. Để sử dụng hiệu quả nguồn nước điều tiết của hồ thủy điện, ngành Nông nghiệp Hà Nội đang nỗ lực triển khai các giải pháp...

Sở NN&PTNT Hà Nội cho biết, vụ xuân 2022, thành phố Hà Nội có kế hoạch gieo trồng 102.757ha, trong đó có 81.440ha lúa và 21.316ha rau màu các loại... Thời vụ gieo trồng cây lúa tập trung trà xuân muộn với hơn 80% diện tích. Thời gian gieo mạ tập trung từ ngày 22-1 đến 1-2-2022. Thời vụ gieo cấy lúa xuân muộn sẽ bắt đầu từ cuối tháng 1-2022 và tập trung cấy từ ngày 4-2 đến 1-3-2022, gieo sạ tập trung từ ngày 10-2 đến 20-2-2022.

Tuy nhiên, Trung tâm Dự báo khí tượng thủy văn quốc gia nhận định, vụ xuân 2022, thành phố Hà Nội và các tỉnh thuộc khu vực trung du và Đồng bằng Bắc Bộ có khả năng thiếu hụt nguồn nước. Cụ thể, từ tháng 12-2021 đến tháng 2-2022, các tỉnh, thành phố thuộc khu vực Bắc Bộ phổ biến ít mưa; tổng lượng mưa thấp hơn so với cùng kỳ trung bình nhiều năm. Nguồn nước về các hồ chứa thủy điện thượng lưu lưu vực sông Hồng sẽ bị thiếu hụt từ tháng 12-2021 đến tháng 4-2022. Nguồn nước trên các lưu vực sông khu vực Bắc Bộ thiếu hụt khoảng 20-30%...

Với dự báo trên, nhiều công trình lấy nước các sông: Hồng, Đà, Đuống... của Hà Nội sẽ khó vận hành. Vì vậy, để bảo đảm đủ nước sản xuất nông

vào ngân sách Nhà nước, trừ một số trường hợp. Nguồn chi phí trang trải cho việc thực hiện công việc và thu phí do ngân sách Nhà nước bố trí trong dự toán của tổ chức thu theo chế độ, định mức chi ngân sách Nhà nước.

Trường hợp tổ chức thu phí là đơn vị sự nghiệp công lập hoặc cơ quan nhà nước được khoán chi phí hoạt động từ nguồn thu phí theo quy định tại Nghị định số 120/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí được trích lại 90% số tiền phí thu được để trang trải chi phí cho các nội dung chi theo quy định. Nộp 10% tiền phí thu được vào ngân sách Nhà nước.

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 1/2/2022./.

**Theo Chinhphu.vn**

ng nghiệp vụ xuân, Bộ NN&PTNT đã thống nhất với Tập đoàn Điện lực Việt Nam tăng cường phát điện các nhà máy thủy điện để bổ sung nguồn nước về hạ du các sông trong 3 đợt, tổng cộng 16 ngày. Cụ thể, đợt 1 sẽ bắt đầu từ 0h ngày 4-1 đến 24h ngày 6-1-2022; đợt 2 sẽ bắt đầu từ ngày 15-1 đến 24h ngày 22-1-2022 và đợt 3 bắt đầu từ 0h ngày 13-2 đến 24h ngày 17-2-2022. Trong thời gian điều tiết nước đợt 1, mực nước sông Hồng tại Trạm thủy văn Hà Nội (đoạn cầu Long Biên, quận Long Biên) duy trì từ 1,7m trở lên và đợt 2 dự kiến đạt trung bình khoảng 1,9m. Trong đợt điều tiết nước thứ ba, mực nước sông Hồng tại Trạm thủy văn Sơn Tây (đoạn Trạm bơm Phù Sa, thị xã Sơn Tây) sẽ được duy trì từ 1,8m trở lên.

Để sử dụng hiệu quả nguồn nước điều tiết từ các hồ thủy điện trong 3 đợt tới đây, bảo đảm cấp đủ nước sản xuất vụ xuân 2022, Chi cục trưởng Chi cục Thủy lợi Hà Nội Đặng Anh Tuấn cho biết, Sở NN&PTNT Hà Nội đã đề nghị UBND các quận, huyện, thị xã và doanh nghiệp thủy lợi thành phố chủ động chỉ đạo các đơn vị, địa phương vận động nhân dân nạo vét hệ thống kênh mương; kiểm tra, bảo dưỡng, sửa chữa, vận hành thử các trạm bơm lấy nước... Các địa phương chuẩn bị sẵn sàng phương án lắp đặt trạm bơm dã chiến để tận dụng nguồn nước sông, ao, đầm, hồ cấp nước cho các xứ đồng...

Thực hiện chỉ đạo trên, các địa phương, doanh nghiệp thủy lợi của Hà Nội đã chủ động xây dựng phương án lấy nước và chuyển đổi cơ cấu cây trồng phù hợp. Thực tế thời điểm này, các doanh nghiệp thủy lợi Hà Nội đang tập trung sửa chữa, vận hành

thử trạm bơm, nạo vét kênh mương... Tuy nhiên, theo phản ánh của các doanh nghiệp thủy lợi thành phố, khó khăn lớn nhất hiện nay là nhiều địa phương chưa thu hoạch xong cây vụ đông, nhu cầu lấy nước làm đất cấy trà xuân sớm chưa cao...

Liên quan vấn đề này, Sở NN&PTNT Hà Nội đề nghị các doanh nghiệp thủy lợi thành phố tiếp tục kiểm tra công trình thủy lợi; bố trí đủ nhân lực sẵn

sàng tiếp nguồn nước hồ thủy điện ngay từ đợt 1 để tích trữ vào hệ thống sông ngòi, ao hồ phục vụ nhân dân làm đất, gieo mạ; có biện pháp chống thất thoát nguồn nước; quản lý chặt chẽ nguồn nước của các hồ thủy lợi... Trong quá trình lấy nước, các đơn vị cần lưu ý bảo đảm chống úng ngập diện tích cây vụ đông của nhân dân chưa thu hoạch xong.../.

Theo Báo HNM

## GIỚI THIỆU GƯƠNG ĐIỂN HÌNH

### GIỚI THIỆU GƯƠNG ĐIỂN HÌNH NÔNG DÂN SẢN XUẤT KINH DOANH GIỎI

Những năm gần đây, từ phong trào thi đua phát triển kinh tế của huyện Đan Phượng đã xuất hiện một số mô hình kinh tế hiệu quả và nhiều tấm gương nông dân năng động, dám nghĩ, dám làm, cần cù, sáng tạo, từng bước vươn lên làm giàu chính đáng trên mảnh đất quê hương mình. Anh Nguyễn Hữu Hợi ở xã Đan Phượng, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội là một trong những người như vậy.

Anh Nguyễn Hữu Hợi sinh năm 1972, sinh ra trong một gia đình lao động thuần nông, trước đây kinh tế gia đình gặp nhiều khó khăn, thu nhập chính trong gia đình chủ yếu từ việc trồng lúa và sản xuất cây rau màu. Năm 2015, nhờ các chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế của địa phương về chuyển đổi cơ cấu cây trồng và sự tích lũy kinh nghiệm cũng như khả năng dám nghĩ, dám làm, cần cù, chịu khó anh Nguyễn Hữu Hợi đã xin thuê diện tích 3ha đất sản xuất của HTX Nông nghiệp và các hộ dân xung quanh để trồng Đào, Quýt, cây ăn quả và các loại cây rau màu khác. Nhờ hiệu quả từ quy mô sản xuất kết hợp, lấy ngắn nuôi dài, hàng năm, sau khi đã trừ chi phí, gia đình anh thu được từ 600 đến 700 triệu đồng. Kinh tế gia đình ngày càng phát triển. Gia đình anh còn tạo việc làm ổn định cho 2 lao động/năm và 5-7 lao động thời vụ.

Không dừng lại ở đó, anh Hợi vẫn luôn trăn trở tìm cách phát triển các cây trồng có giá trị kinh tế cao hơn, phù hợp với đồng đất tại địa phương. Anh đã tìm hiểu và nhận thấy nho Hạ Đen là giống cây mới tiềm năng, so với trồng các loại hoa màu khác, nho Hạ Đen cho thu nhập cao gấp đôi, một lần trồng có thể cho thu hoạch trong vòng 20 năm, mỗi năm cho thu 2 vụ vào tháng 5 và tháng 10 âm lịch. Năm 2021, được sự hỗ trợ của Trung tâm Khuyến nông Hà Nội, Trạm Khuyến nông huyện Đan Phượng, gia đình anh tham gia mô hình Trình diễn cây trồng giống mới năng suất chất lượng thích ứng với biến đổi khí hậu (Nho Hạ Đen) với

diện tích 4.500m<sup>2</sup>. Anh được hỗ trợ từ mô hình 50% cây giống và vật tư, phân bón. Với tính cần cù, chịu khó, ham học hỏi, áp dụng đúng quy trình kỹ thuật, cây nho Hạ Đen đã đem lại hiệu quả kinh tế cao cho gia đình anh. Theo tính toán của gia đình, sản lượng nho những năm sau thường cao hơn năm trước. Với mức giá hiện tại từ 120 nghìn đồng đến 130 nghìn đồng/kg, bình quân mỗi sào thu 35-40 triệu đồng/sào/vụ. Với tổng diện tích nho Hạ Đen của gia đình là 5.400 m<sup>2</sup>, một năm thu về trên 1 tỷ đồng, sau khi trừ chi phí thu được 500-600 triệu đồng. Bên cạnh đó, để sản phẩm nho Hạ Đen và các sản phẩm nông sản của gia đình có uy tín, chỗ đứng trên thị trường, gia đình anh đã chủ động sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP ngay từ đầu. Hiện tại 13.140m<sup>2</sup> diện tích trồng Nho Hạ Đen, bưởi diễm, ổi, lê, dưa chuột của gia đình anh đã được cấp giấy chứng nhận VietGAP. Thu nhập bình quân từ 3ha đất sản xuất nông nghiệp của gia đình trên 1 tỷ đồng/năm.

Điều đáng quý ở anh Nguyễn Hữu Hợi không chỉ là tinh thần vượt khó, dám nghĩ, dám làm, cần cù, sáng tạo mà còn là sự sẻ chia với tất cả mọi người về kinh nghiệm trong lao động sản xuất. Hiện tại mô hình trồng Nho Hạ Đen của anh được nhiều người biết đến và muốn học tập mô hình, anh thường xuyên chia sẻ kinh nghiệm với các hộ trồng Nho trong và ngoài huyện về kỹ thuật cũng như định hướng phát triển mô hình trồng nho kết hợp du lịch sinh thái nhằm nâng cao hiệu quả kinh tế.

Với những nỗ lực phấn đấu trong các phong trào thi đua lao động sản xuất, xây dựng nông thôn mới, từ năm 2016 đến nay, anh Nguyễn Hữu Hợi được nhiều giấy khen từ chính quyền địa phương và UBND huyện Đan Phượng về thành tích trong phong trào thi đua thực hiện nhiệm vụ công tác; Hộ nông dân sản xuất kinh doanh giỏi tiêu biểu huyện Đan Phượng./.

Nguyễn Thị Kim Thoá

## THỊ TRƯỜNG

## ĐÁNH GIÁ THỊ TRƯỜNG

Tuần qua, dịch bệnh Covid-19 tại Hà Nội vẫn tiếp tục có nhiều diễn biến phức tạp, số ca mắc mới trong ngày tiếp tục tăng cao; một số chợ tạm, chợ dân sinh bị tạm dừng hoạt động do ghi nhận người mắc; tuy nhiên người dân vẫn giữ tâm lý bình tĩnh, không có hiện tượng mua gom, tích trữ hàng hóa nên giá bán lẻ các mặt hàng nông sản, thực phẩm tại Hà Nội vẫn duy trì ổn định.

Tuần qua, giá các mặt hàng lương thực tại các chợ ở Hà Nội nhìn chung duy trì ổn định, giá bán lẻ một số mặt hàng gạo phổ thông có giá như sau: Gạo tám Thái dao động từ 18.000 - 20.000 đ/kg, gạo Điện Biên, Hải Hậu có giá từ 16.000 - 17.000 đ/kg, gạo nếp cái hoa vàng giá dao động từ 26.000 - 28.000 đ/kg. Đậu xanh có giá từ 42.000 - 45.000 đ/kg, lạc nhân giá từ 55.000 - 60.000 đ/kg.

Đối với các mặt hàng thực phẩm: Trên thị trường miền Bắc nói chung và Hà Nội nói riêng giá lợn hơi dao động trong khoảng 47.000-50.000 đồng/kg (giảm 2.000 - 3.000 đ/kg so với tuần trước). Theo các chủ trang trại, giá thịt lợn hơi vẫn có chiều hướng giảm nhẹ mặc dù gần đến Tết Nguyên đán, nhu cầu tiêu dùng thời điểm này vẫn chưa tăng mạnh; ảnh hưởng dịch Covid-19 nên bếp ăn tập thể tại các trường học vẫn đóng cửa. Tuy nhiên, theo dự báo của Bộ NN&PTNT, giá thịt lợn hơi sẽ tăng vào tháng cận Tết với mức 60.000 đồng/kg.

Mặt hàng thịt lợn bán tại các chợ dân sinh vẫn phổ biến như sau: Thịt mỡ sẵn giá từ 85.000 - 90.000 đ/kg, thịt ba chỉ giá 100.000 - 110.000 đ/kg. Mặt hàng thịt bò giá bán vẫn dao động từ 250.000- 280.000 đ/kg; mặt hàng gà ta hơi bán tại các chợ trong khu vực trung tâm có giá dao động từ 120.000 - 130.000 đ/kg (mức

giá này chênh lệch khá cao so với mức giá mặt hàng này bán tại các chợ khu vực ngoại thành); vịt nguyên con làm sẵn có giá bán dao động từ 70.000 - 75.000 đ/kg. Bên cạnh đó giá bán các mặt hàng thủy hải sản cũng duy trì ổn định: Cá chép từ 55.000 - 60.000 đ/kg, cá trắm giá dao động từ 60.000 - 65.000 đ/kg, ngao có giá 20.000 đ/kg,...

Đối với các mặt hàng rau, củ, quả: Tuần qua, giá bán các mặt hàng rau xanh duy trì ổn định, riêng mặt hàng cà chua giá tăng đột biến lên mức 50.000 - 60.000 đ/kg (mức giá này tăng cao gấp 2 - 3 lần so với cùng thời điểm tháng trước), trong khi đó giá nhiều mặt hàng rau xanh lại giảm mạnh do bước vào chính vụ thu hoạch như: Rau cải ngọt, rau cải mớ có giá từ 15.000 - 20.000 đ/kg, rau cần có giá 5.000 - 6.000đ/mớ, rau bắp cải giá từ 10.000 - 12.000đ/kg, su hào giá 4.000 - 6.000 đ/củ. Giá bán một số mặt hàng trái cây duy trì ổn định như sau: Dưa hấu miền Nam có giá 20.000 - 25.000đ/kg, xoài cát chu giá 35.000 - 40.000đ/kg, cam canh có giá từ 45.000 - 50.000đ/kg, ổi giá từ 20.000-25.000đ/kg, thanh long ruột đỏ 25.000 - 30.000 đ/kg, bưởi Diễm có giá 20.000 - 25.000 đ/quả,...

Về vật tư nông nghiệp: Trên thị trường giá bán lẻ các mặt hàng phân bón vẫn duy trì ở mức giá cao, tại một số đại lý giá một số mặt hàng phân bón đang dao động như sau: Đạm urê ngoại có giá từ 16.500 - 17.500 đ/kg, NPK Văn Điển 5.10.3 giá bán 5.500 - 6.000 đ/kg, kali giá 15.500 - 16.500 đ/kg; lân Văn Điển có giá 5.500 đ/kg./.

TX (TH)

## \* Thị trường thế giới

### ĐÀI LOAN ÁP LUẬT DÁN NHÃN MẮC TRỨNG GIA CẨM MỚI TỪ NĂM 2022

Bắt đầu từ năm 2022, mỗi quả trứng sau khi được rửa sạch sẽ phải dán nhãn chứa đầy đủ các thông tin về sản phẩm như nguồn cung cấp, phương pháp sản xuất...

Luật này bắt đầu có hiệu lực từ ngày 1 tháng 1 năm 2022 tại lãnh thổ Đài Loan trong bối cảnh hòn đảo thúc đẩy hệ thống truy xuất nguồn gốc đối với tất cả các loại sản phẩm nông nghiệp.

Theo Hội đồng Nông nghiệp Đài Loan (COA), hệ thống ghi dán nhãn trứng mới sẽ áp dụng đối với tất cả sản phẩm, ngay từ trứng tươi phải được rửa sạch, sau đó được đóng dấu bằng mã chữ cái kèm theo mã kỹ thuật số cho biết thông tin về trang trại, nhà máy chế biến, ngày đóng gói và phương pháp sản xuất. Ví dụ, chữ cái "O" là biểu thị sản xuất theo phương pháp hữu cơ, trong khi "C" có nghĩa là trứng trang trại...

Các nhà chức trách tin rằng, cơ chế này sẽ giúp quy rõ trách nhiệm tốt hơn đối với các thực phẩm an toàn thực phẩm. Trong trường hợp lo ngại thực phẩm có nguồn gốc từ trứng, hệ thống truy xuất mới cũng cho phép hành động nhanh hơn để quy rõ những khâu phải chịu trách nhiệm.

Thống kê, vào năm 2020 Đài Loan sản xuất trung bình 22 triệu quả trứng mỗi ngày, trong đó khoảng 65% được rửa sạch và đóng hộp để phân phối.

Theo yêu cầu của luật mới, các chuyên gia tính toán sẽ phát sinh thêm khoảng 1 Đài tệ (3 xu Mỹ) vào giá thành của một khay chứa 10 quả trứng. Ngoài ra những người nào không tuân thủ luật mới sẽ bị phạt từ 6.000 Đài tệ đến 30.000 Đài tệ./.

Theo nongnghiep.vn

# GIÁ CẢ THỊ TRƯỜNG

## GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MŨI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 27 tháng 12 năm 2021

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ Sơn Tây	Chợ Vân Đình Ứng Hoà	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Vôi Thường Tín	Chợ Cầu Diễn Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm Long Biên	Chợ Trung Tâm Đông Anh	Chợ Tả Thanh Oai Thanh Trì
1	Lúa Khang Dân	Loại 1	9.000	9.000	8.500	7.000	8.000	8.000	9.000	9.000	7.500	8.000
2	Gạo Khang Dân	Loại 1	12.000	13.000	12.500	12.000	12.000	12.000	13.000	12.000	11.000	12.000
3	Gạo bắc thơm	Loại 1	16.000	18.000	19.000	15.000	15.000	15.500	20.000	15.000	15.000	15.000
4	Gạo Xi 23	Loại 1	13.000	15.000	14.000	15.000	14.000		15.000	13.000	14.000	14.000
5	Gạo Điện Biên	Loại 1	16.000	20.000	25.000	16.500		15.500	20.000	18.000	17.000	16.000
6	Gạo Hải Hậu	Loại 1	20.000	20.000	21.000	18.000	17.000	15.500	20.000	18.000	17.000	15.000
7	Gạo tám Thái	Loại 1	20.000	22.000	19.000	20.000	19.000	16.000	22.000	18.000	16.000	17.000
8	Gạo nếp cái hoa vàng	Loại 1	27.000	28.000	26.000	24.000	27.000	24.000	30.000	26.000	28.000	30.000
9	Gạo nếp cẩm	Loại 1	40.000	40.000	30.000	30.000	30.000	33.000	45.000	30.000	32.000	28.000
10	Đậu tương	Loại 1	40.000	29.000	20.000	30.000	25.000	26.000		30.000	25.000	25.000
11	Đậu xanh có vỏ	Loại 1	50.000	50.000	55.000	45.000	42.000	45.000	55.000	45.000	40.000	50.000
12	Lạc nhân	Loại 1	55.000	60.000	60.000	50.000	50.000	56.000	60.000	55.000	40.000	60.000
13	Đậu đen	Loại 1	65.000	55.000	50.000	50.000	50.000	45.000		55.000	45.000	55.000
14	Ngô hạt	Loại 1	10.000	9.000	9.000	8.000	8.500	9.000	7.000	8.000	7.000	8.000

## GIÁ CÁC MẶT HÀNG VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP; CÂY, CON GIỐNG TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 27 tháng 12 năm 2021

TT	Mặt hàng và quy cách	ĐVT	Mê Linh	Hà Đông	Sơn Tây	Ứng Hoà	Đan Phượng	Thường Tín	Từ Liêm	Đông Anh	Thanh Trì
1	Đạm urê ngoại	đ/kg	15.000	18.000	15.000	17.500	19.000	19.000	19.000	15.000	16.000
2	NPK 5.10.3 Văn Điển	đ/kg	7.000	7.000	6.000	7.000	6.000	6.000	6.000	6.000	5.500
3	Kali	đ/kg	16.000	16.000	15.000	15.000	16.000	15.000	16.000	15.000	15.000
4	Lân Văn Điển	đ/kg	6.000	6.000	5.500	5.000	5.500	5.000	5.000	5.000	5.000
5	Lúa giống Khang dân	đ/kg			20.000	20.000	15.000		23.000	18.000	16.000
6	Lúa giống Thiên ưu 8	đ/kg								20.000	22.000
7	Lúa giống Bắc thơm	đ/kg			25.000	22.000			23.000	23.000	
8	Lúa nếp 97	đ/kg			27.000	20.000			25.000	23.000	
9	Giống cây mít siêu sớm	đ/cây	40.000	60.000	70.000	60.000	50.000	60.000	80.000	45.000	45.000
10	Giống cây Xoài (Cát, Đài Loan)	đ/cây	25.000	50.000	35.000	35.000	60.000	35.000	50.000	35.000	30.000
11	Giống cây Na Thái	đ/cây		45.000	25.000	35.000	60.000	35.000	45.000	35.000	30.000
12	Giống cây bưởi Diễn	đ/cây	20.000	35.000	30.000	30.000	40.000	35.000	35.000	25.000	25.000
13	Cây chanh tứ quý, không hạt	đ/cây		50.000	25.000	25.000	40.000	20.000	45.000	25.000	30.000
14	Ổ Đài Loan	đ/cây		40.000	30.000	25.000	40.000	20.000	35.000	20.000	18.000
15	Nhãn chín muộn	đ/cây	40.000	40.000	30.000	35.000		35.000	40.000	25.000	25.000
16	Lợn giống (7-8kg)	đ/con	1.000.000		1.200.000	1.500.000	1.000.000	1.400.000	1.500.000	1.500.000	1.500.000
17	Vịt giống lai bơ	đ/con	8.000	14.000	12.000	12.000		13.000	15.000	12.000	12.000
18	Giống ngan Pháp	đ/con	17.000	15.000	13.000	10.000		12.000	14.000	10.000	13.000
19	Giống gà con lông màu	đ/con	14.000		11.000	10.000		10.000	12.000	10.000	12.000
20	Giống Gà con trứng	đ/con		13.000	15.000		13.000			12.000	



## GIÁ CÁC MẶT HÀNG THỰC PHẨM TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MŨI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 27 tháng 12 năm 2021

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ Sơn Tây	Chợ Vân Đình Ứng Hoà	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Vôi Thường Tín	Chợ Cầu Diễn Nam Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm Long Biên	Chợ Trung Tâm Đông Anh	Chợ Tả Thanh Oai Thanh Trì
1	Thịt lợn mông sẵn	Loại 1	80.000	90.000	90.000	80.000	80.000	80.000	90.000	80.000	80.000	90.000
2	Thịt lợn nạc thăn	Loại 1	90.000	100.000	90.000	95.000	100.000	90.000	100.000	90.000	90.000	95.000
3	Thịt lợn ba chỉ	Loại 1	95.000	110.000	100.000	100.000	110.000	100.000	110.000	100.000	100.000	100.000
4	Thịt bò thăn	Loại 1	280.000	280.000	260.000	260.000	270.000	250.000	270.000	260.000	270.000	250.000
5	Thịt bò mông	Loại 1	260.000	270.000	250.000	250.000	270.000	240.000	260.000	250.000	260.000	240.000
6	Gà ta hơi	Loại 1	110.000	130.000	95.000	85.000	100.000	90.000	135.000	120.000	110.000	90.000
7	Gà ta nguyên con làm sẵn	Loại 1	150.000	160.000	120.000	120.000	150.000	150.000	180.000	150.000	130.000	120.000
8	Gà công nghiệp hơi	Loại 1	35.000		30.000	40.000	35.000	30.000	50.000	55.000	45.000	37.000
9	Gà CN nguyên con làm sẵn	Loại 1	60.000	65.000	50.000	60.000	60.000	50.000	70.000	70.000	60.000	65.000
10	Vịt hơi	Loại 1	52.000	55.000	50.000	43.000	38.000	40.000	50.000	55.000	50.000	41.000
11	Vịt nguyên con làm sẵn	Loại 1	70.000	75.000	70.000	70.000	70.000	70.000	70.000	75.000	75.000	70.000
12	Ngan hơi	Loại 1	50.000	65.000	55.000	60.000	60.000	46.000	65.000	65.000	65.000	47.000
13	Ngan nguyên con làm sẵn	Loại 1	65.000	85.000	75.000	80.000	90.000	75.000	85.000	80.000	80.000	85.000
14	Trứng gà ta (quả)	Loại 1	4.000	4.500	4.000	3.500	4.000	3.000	4.500	3.700	4.500	3.000
15	Trứng vịt (quả)	Loại 1	3.000	3.500	3.000	3.000	3.500	3.000	3.500	3.000	3.000	2.800
16	Cá chép > 1kg	Loại 1	60.000	60.000	50.000	50.000	60.000	55.000	60.000	60.000	60.000	52.000
17	Cá trắm > 2kg	Loại 1	60.000	70.000	60.000	60.000	65.000	60.000	70.000	70.000	70.000	60.000
18	Cá quả	Loại 1	80.000	120.000	90.000	120.000	120.000	120.000	130.000	100.000	100.000	110.000
19	Ngao	Loại 1	18.000	25.000	30.000	20.000	20.000	20.000	25.000	20.000	20.000	25.000
20	Tôm sú	Loại 1		450.000		350.000	600.000		450.000	420.000	450.000	370.000
21	Cua đồng	Loại 1		200.000	150.000	200.000	180.000	150.000	200.000	150.000	180.000	150.000

## GIÁ CÁC MẶT HÀNG HOA, RAU, CÚ QUẢ TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MŨI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 27 tháng 12 năm 2021

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ Sơn Tây	Chợ Vân Đình Ứng Hoà	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Vôi Thường Tín	Chợ Cầu Diễn Nam Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm Long Biên	Chợ Trung Tâm Đông Anh	Chợ Tả Thanh Oai Thanh Trì
1	Cam sành	Loại 1	40.000	40.000	35.000	35.000	35.000	30.000	40.000	40.000	35.000	40.000
2	Dứa hấu Miền Nam	Loại 1	25.000	25.000	16.000	15.000	20.000	25.000	25.000	18.000	15.000	18.000
3	Ổi	Loại 1	20.000	20.000	15.000	12.000	18.000	12.000	25.000	15.000	20.000	15.000
4	Bưởi Diễn	Loại 1	20.000	25.000	20.000	20.000	20.000	20.000	25.000	20.000	20.000	15.000
5	Dứa (quả)	Loại 1	12.000	15.000	13.000	10.000	10.000	12.000	15.000	10.000	12.000	15.000
6	Cam Canh	Loại 1	40.000	50.000	50.000	35.000	50.000	40.000	50.000	45.000	40.000	40.000
7	Quýt Sài Gòn	Loại 1	40.000	45.000	40.000	40.000	35.000	35.000	45.000	35.000	40.000	35.000
8	Thanh long	Loại 1	20.000	35.000	25.000	30.000	30.000	25.000	35.000	30.000	25.000	30.000
9	Xoài cát	Loại 1	30.000	40.000	40.000	35.000	40.000	30.000	40.000	35.000	30.000	40.000
10	Cà chua	Loại 1	35.000	50.000	35.000	40.000	35.000	40.000	50.000	40.000	35.000	35.000
11	Bí đao	Loại 1	15.000	20.000	20.000	20.000	18.000	16.000	17.000	18.000	15.000	20.000
12	Khoai tây	Loại 1	15.000	20.000	20.000	25.000	15.000	15.000	15.000	18.000	20.000	20.000
13	Khoai tây	Loại 1		20.000	20.000	18.000	15.000	15.000	20.000	20.000	18.000	20.000
14	Rau cải ngọt	Loại 1	14.000	15.000	13.000	14.000	15.000	10.000	15.000	14.000	13.000	15.000
15	Súp lơ (cây)	Loại 1	4.000	5.000	4.000	4.000	4.000	4.000	6.000	4.000	4.000	4.000
16	Rau cải mớ (mớ)	Loại 1	12.000	20.000	20.000	20.000	15.000	15.000	20.000	20.000	20.000	15.000
17	Dưa chuột	Loại 1	10.000	15.000	12.000	10.000	13.000	10.000	15.000	13.000	12.000	13.000
18	Bắp cải	Loại 1	4.000	6.000	6.000	5.000	6.000	5.000	7.000	6.000	5.000	6.000
19	Su hào (củ)	Loại 1	3.000	6.000	6.000	7.000			5.000	5.000	4.000	5.000
20	Hoa hồng đỏ (bông)	Loại 1	25.000	30.000	35.000	30.000	7.000	7.000	27.000	25.000		30.000
21	Hoa ly hồng (cành)	Loại 1	4.000	5.000	5.000	4.000	35.000	40.000	5.000	5.000	5.000	5.000
22	Hoa cúc vàng (bông)	Loại 1	4.000	6.000	5.000	5.000	6.000	6.000	7.000	6.000	5.000	6.000

## GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN, THỰC PHẨM, RAU, CỦ, QUẢ TẠI MỘT SỐ TỈNH MIỀN BẮC

Ngày 27 tháng 12 năm 2021

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Hưng Yên	Nam Định	Vĩnh Phúc
1	Thóc tẻ (KD, Q5)	Loại 1	9.000	8.500	8.500
2	Đậu tương	Loại 1	28.000	28.000	29.000
3	Đậu xanh tách vỏ	Loại 1	50.000	50.000	50.000
4	Lạc nhân	Loại 1	55.000	55.000	60.000
5	Miến dong	Loại 1	70.000	70.000	70.000
6	Thịt lợn hơi	Loại 1	47.000	49.000	48.000
7	Thịt mông sẵn	Loại 1	85.000	90.000	90.000
8	Gà ta hơi	Loại 1	100.000	100.000	110.000
9	Vịt hơi	Loại 1	48.000	48.000	50.000
10	Thịt bò thăn	Loại 1	250.000	250.000	260.000
11	Trứng gà ta (quả)	Loại 1	3.500	4.000	4.000
12	Trứng chim cút (10 quả)	Loại 1	6.500	6.000	6.000
13	Dưa hấu Miền Nam	Loại 1	20.000	20.000	18.000
14	Thanh long ruột đỏ	Loại 1	25.000	25.000	28.000
15	Cà chua	Loại 1	30.000	35.000	30.000
16	Cà rốt	Loại 1	18.000	18.000	17.000
17	Hành tây	Loại 1	20.000	20.000	20.000
18	Chanh (quả tươi)	Loại 1	25.000	25.000	25.000
19	Hành củ ta khô	Loại 1	60.000	60.000	60.000
20	Tỏi ta khô	Loại 1	60.000	60.000	55.000
21	Cải bắp	Loại 1	13.000	12.000	12.000

## DỰ BÁO

### NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	HTX năm Lý Tưởng Đông Anh Đại diện: Vũ Hoài Thu	Xã Nam Hồng, huyện Đông Anh, Hà Nội ĐT: 0904.233.415	Chuyên cung cấp nấm tươi các loại. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
2	HTX nông nghiệp công nghệ cao Quyết Tiến Đại diện: Phan Đức Bình	Thôn Thái Lai, xã Minh Trí, huyện Sóc Sơn, Hà Nội ĐT: 0982.301.113	Chuyên cung cấp dưa lưới, măng tây. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
3	HTX sản xuất bánh gia truyền Bà Lành Đại diện: Phạm Thị Lành	Xã Liên Hà, huyện Đông Anh, Hà Nội ĐT: 0382.177.169	Chuyên cung cấp bánh chưng. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
4	Hộ kinh doanh Phạm Thị Bình Đại diện: Phạm Thị Bình	Tổ dân phố 3, Phú Nhi, phường Phú Thịnh, TX Sơn Tây, Hà Nội ĐT: 0917.376.830	Chuyên cung cấp bánh tẻ Phú Nhi. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.

**NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT  
KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Hộ kinh doanh Phạm Văn Hóa Đại diện: Phạm Văn Hóa	Ngõ Bắc, xã Cổ Đông, TX. Sơn Tây, Hà Nội ĐT: 0915.706.880	Chuyên cung cấp miến dong Văn Hóa. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
2	Cơ sở sản xuất kinh doanh Nguyễn Danh Dự Đại diện: Nguyễn Danh Dự	Thôn 2, xã Tân Hòa, huyện Quốc Oai, Hà Nội ĐT: 0934.047.789	Chuyên cung cấp miến dong Danh Dự. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
3	HTX nông sản thực phẩm Thành An Đại diện: Nguyễn Xuân Tâm	Thôn 6, xã Cộng Hòa, huyện Quốc Oai, Hà Nội ĐT: 0243.556.5658	Chuyên cung cấp miến dong Thành An. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
4	Hộ sản xuất kinh doanh Phí Công Kiệt Đại diện: Phí Công Kiệt	Thôn Minh Hiệp 1, xã Minh Khai, huyện Hoài Đức, Hà Nội ĐT: 0943.499.259	Chuyên cung cấp miến dong Trung Kiên. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.

**NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT  
KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Cơ sở sản xuất rau an toàn Đại diện: Cao Khắc Dân	Thôn Tiên Lệ, xã Tiên Yên, huyện Hoài Đức, Hà Nội ĐT: 0974.794.353	Chuyên cung cấp rau an toàn các loại, phục vụ địa bàn huyện Hoài Đức và một số khu vực lân cận.
2	Cơ sở sản xuất rau an toàn Đại diện: Nguyễn Thị Phương	Thôn Tiên Lệ, xã Tiên Yên, huyện Hoài Đức, Hà Nội ĐT: 0353.515.865	Chuyên cung cấp rau an toàn các loại, phục vụ địa bàn huyện Hoài Đức và một số khu vực lân cận.
3	Cơ sở sản xuất rau an toàn Đại diện: Nguyễn Văn Hợi	Thôn Tiên Lệ, xã Tiên Yên, huyện Hoài Đức, Hà Nội ĐT: 0364.311.562	Chuyên cung cấp rau an toàn các loại, phục vụ địa bàn huyện Hoài Đức và một số khu vực lân cận.
4	Cơ sở sản xuất rau an toàn Đại diện: Nguyễn Văn Liên	Thôn Tiên Lệ, xã Tiên Yên, huyện Hoài Đức, Hà Nội ĐT: 0969.955.274	Chuyên cung cấp rau an toàn các loại, phục vụ địa bàn huyện Hoài Đức và một số khu vực lân cận.

## NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC TRANG TRẠI TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Hộ chăn nuôi Đại diện: Hoàng Văn Tâm	Xã Yên Sơn, huyện Quốc Oai, Hà Nội ĐT: 0395.042.372	Chuyên bán buôn, bán lẻ lợn giống, phục vụ khu vực huyện Quốc Oai và các vùng lân cận.
2	Hộ chăn nuôi Đại diện: Lê Thị Hường	Xã Phù Lưu Tế, huyện Mỹ Đức, Hà Nội ĐT: 0389. 266.044	Chuyên cung cấp trứng, gà thịt, gà giống các loại phục vụ khu vực huyện Mỹ Đức và các vùng lân cận.
3	Hộ chăn nuôi Đại diện: Nguyễn Đức Nguyễn	Xã Cổ Đông, TX Sơn Tây, Hà Nội ĐT: 0393.968.785	Chuyên bán buôn, bán lẻ ngan, vịt thịt với số lượng lớn, phục vụ khu vực thị xã Sơn Tây và các vùng lân cận.
4	Trang trại chăn nuôi Đại diện: Nguyễn Tiến Dũng	Thôn Nội Xá, xã Vạn Thái, huyện Ứng Hòa, Hà Nội ĐT: 0987.354.642	Chuyên bán lợn giống và lợn thịt thương phẩm, phục vụ khu vực huyện Ứng Hòa và các vùng lân cận.

## NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC LÀNG NGHỀ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Hộ kinh doanh Vũ Văn Thiều Đại diện: Vũ Văn Thiều	Thôn Tân Độ, xã Hồng Minh, huyện Phú Xuyên, Hà Nội ĐT:0398.761.560	Chuyên kinh doanh rượu trắng. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
2	Cơ sở sản xuất thực phẩm Minh Lâm Đại diện: Phan Phú Lâm	Tiểu khu Thao Chính, thị trấn Phú Xuyên, huyện Phú Xuyên, Hà Nội ĐT:0865.128.368	Chuyên kinh doanh rượu trắng. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
3	Hợp tác xã Dịch vụ sản xuất và Thương mại Rượu Ngâu Đại diện: Lục Văn Mạnh	Thôn Yên Ngưu, xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì, Hà Nội ĐT: 0368.931.988	Chuyên kinh doanh rượu nếp, rượu cúc. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
4	Hộ kinh doanh Nguyễn Văn Long Đại diện: Nguyễn Văn Long	Cụm 4, xã Hồng Hà, huyện Đan Phượng, Hà Nội ĐT: 0979.887.319	Chuyên kinh doanh rượu nếp các loại. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.

## NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TẠI MỘT SỐ TỈNH PHÍA BẮC

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Công ty TNHH Sơn Hà dược liệu cao nguyên Sìn Hồ Đại diện: Chèo Thị Hà	Khu 5, thị trấn Sìn Hồ, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu ĐT: 0985.491.248	Chuyên cung cấp chè giảo cổ lam cao nguyên Sìn Hồ. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
2	Công ty TNHH MTV Giống vật tư nông nghiệp Tây Bắc Đại diện: Đỗ Việt Trung	Tổ 1, phường Tân Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu ĐT: 0982.253.291	Chuyên cung cấp gạo tẻ râu Phong Thổ. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
3	HTX Biên Cương Đại diện: Tân Chin Lùng	Bản Tân Sáo Phìn, xã Mồ Sì San, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu ĐT: 0981.950.668	Chuyên cung cấp trà xanh shan Mồ Sì San, hồng trà shan Mồ Sì San, hoàng trà shan Mồ Sì San. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
4	Hộ kinh doanh Đào Huy Cương Đại diện: Đào Huy Cương	Số nhà 553, đường Trần Hưng Đạo, tổ 6, phường Quyết Tiến, TP. Lai Châu, tỉnh Lai Châu ĐT: 0984.371.202	Chuyên cung cấp nấm đông trùng hạ thảo khô nguyên sợi. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.